

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN VÀ SỰ VẬN DỤNG CỦA ĐẢNG TA

ThS LÊ XUÂN HUY*

Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin, công nghiệp hoá XHCN là vấn đề có tính quy luật phổ biến đối với tất cả các nước đi lên CNXH. Đặc biệt đối với các nước chưa phải trải qua phát triển TBCN, từ một nền sản xuất nông nghiệp như ở Việt Nam thì vấn đề CNH, HĐH nông nghiệp - nông thôn được đặt ra như một tất yếu khách quan, có tính cấp thiết và có ý nghĩa cực kỳ to lớn, là nhiệm vụ trọng tâm trên chặng đường đầu của thời kỳ quá độ lên CNXH.

Ý thức sâu sắc và vận dụng sáng tạo luận điểm của V.I. Lênin khi cho rằng: “Cơ sở duy nhất của chủ nghĩa xã hội chỉ có thể là nền đại công nghiệp có khả năng cải tạo cả nông nghiệp”¹, Hồ Chí Minh chỉ rõ: Con đường phải đi của chúng ta đó là CNH, HĐH nước nhà, trong đó CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn như là tiền đề quan trọng và cũng là quá trình lâu dài của công cuộc xây dựng CNXH ở Việt Nam.



Chủ tịch Hồ Chí Minh dùng thử máy cấy lúa cải tiến tại Hà Nội, ngày 16-7-1960

1. Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, sở dĩ nước ta phải tiến hành CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn bởi 2 lý do cơ bản sau đây:

Thứ nhất, xuất phát từ điều kiện thực tế khách quan về kinh tế - xã hội ở nước ta. Theo Hồ Chí Minh, đặc điểm trước hết và cũng là “Đặc điểm to nhất của ta trong thời kỳ quá độ là từ một nước nông nghiệp lạc hậu tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội không phải kinh qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa”². Đây cũng chính là trở ngại lớn nhất, thách thức lớn nhất, là trọng điểm của cuộc đấu tranh giữa hai con đường mà

* Trường Chính trị tỉnh Hải Dương

Người thường diễn đạt bằng thuật ngữ “mâu thuẫn giữa hai con đường” XHCN và tự phát TBCN.

Một thực tế và là một thách thức lớn mà chúng ta phải đối mặt đã được Hồ Chí Minh nêu bật trong Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III (9-1960) đó là “nông nghiệp lạc hậu, chủ yếu dựa trên sản xuất cá thể, cơ sở kinh tế chủ nghĩa tư bản hết sức kém cỏi và non yếu, công nghiệp mới phôi thai, nông nghiệp và thủ công nghiệp có tính chất phân tán chiếm bộ phận lớn trong nền kinh tế quốc dân ... Trình độ văn hoá của nhân dân còn thấp, lực lượng kỹ thuật do chế độ cũ để lại hầu như không có gì, nhất là về cán bộ kỹ thuật và công nhân lành nghề”³. Từ thực trạng trên cho thấy lực lượng sản xuất nói chung ở nước ta xuất phát điểm hết sức thấp, cả trình độ và tính chất của lực lượng sản xuất đều ở mức yếu kém, cơ sở vật chất kỹ thuật, kết cấu hạ tầng lạc hậu. Bên cạnh đó, nguồn nhân lực – lực lượng lao động quan trọng có trình độ thấp, thiếu kinh nghiệm quản lý điều hành... Vì vậy, theo Hồ Chí Minh, con đường duy nhất và là điểm khởi đầu cần thiết để có thể biến nước ta từ một nước nông nghiệp nghèo nàn, lạc hậu thành một nước XHCN giàu mạnh, văn minh là tiến hành công nghiệp hoá XHCN và đẩy mạnh CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn.

Khái quát ở tầm lý luận nhận thức, mang tính định hướng chiến lược phát triển cách mạng nước ta sau này, Người vạch rõ rằng: “Nước ta vốn là một nước nông nghiệp lạc hậu. Đó là chỗ bắt đầu đi của chúng ta... Đời sống nhân dân chỉ có thể thật dồi dào, khi chúng ta dùng máy móc để sản xuất một cách rộng rãi; dùng máy móc cả trong công nghiệp và trong nông nghiệp. Máy sẽ chấp thêm tay cho người, làm cho sức người tăng lên gấp trăm, nghìn lần và giúp người làm việc phi thường... đó là con đường phải đi của chúng ta, con đường công nghiệp hoá nước nhà”⁴.

Hai là, quan hệ sản xuất mới XHCN bước đầu xác lập, song vẫn mang nặng tính quản lý bao cấp “thời

chiến” và ảnh hưởng lớn bởi sự tàn phá của chiến tranh. Do vậy, muốn nước ta đi lên CNXH, đòi hỏi phải tiến hành CNH, HĐH, phát triển đồng bộ các ngành kinh tế, trong đó lĩnh vực hàng đầu là sản xuất nông nghiệp. Mặt khác phải tập trung cải tạo quan hệ sản xuất cũ, xây dựng quan hệ sản xuất mới XHCN.

Để xác lập và hoàn thiện quan hệ sản xuất mới XHCN, Hồ Chí Minh cho rằng: Một mặt phải tập trung thúc đẩy phát triển sản xuất, khuyến khích sản xuất, giải phóng sức sản xuất, mặt khác phải thay đổi toàn diện và đồng bộ quan hệ sản xuất cũ mang nặng cơ chế kinh tế tiểu nông, tập quán, tâm lý sản xuất nhỏ lạc hậu sang cung cách sản xuất mới. Người chỉ rõ: “Chúng ta phải xây dựng một xã hội hoàn toàn mới xưa nay chưa từng có trong lịch sử dân tộc ta. Chúng ta phải thay đổi triệt để những nếp sống, thói quen, ý nghĩ và thành kiến có gốc rễ sâu xa hàng ngàn năm. Chúng ta phải thay đổi quan hệ sản xuất cũ, xoá bỏ giai cấp bóc lột, xây dựng quan hệ sản xuất mới không có áp bức bóc lột... Chúng ta phải biến một nước dốt nát, cực khổ thành một nước văn hoá cao, đời sống vui tươi, hạnh phúc”⁵. Để đạt được mục đích đó, “Nhiệm vụ quan trọng nhất của chúng ta là phải xây dựng nền tảng vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, đưa miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa xã hội, có công nghiệp và nông nghiệp hiện đại, có văn hoá và khoa học tiên tiến”; đồng thời “trong quá trình cách mạng xã hội chủ nghĩa, chúng ta cải tạo nền kinh tế cũ và xây dựng nền kinh tế mới, mà xây dựng là nhiệm vụ mấu chốt và lâu dài”⁶.

2. Xuất phát từ vai trò, vị trí, tầm quan trọng của nông nghiệp, nông thôn, nông dân đối với sự nghiệp CNH, HĐH đất nước, trong mối quan hệ hữu cơ giữa phát triển nông nghiệp với quá trình CNH các ngành kinh tế quốc dân, với yêu cầu xây dựng cơ sở vật chất thiết yếu của CNXH ở nước ta.

Theo Hồ Chí Minh, “Vì nước ta là nước nông nghiệp, mọi việc đều dựa vào nông nghiệp”⁷, nên

phát triển nông nghiệp là cực kỳ quan trọng. Người hiểu rõ hơn ai hết vai trò nền tảng, tầm quan trọng to lớn của nông nghiệp với quá trình CNH đất nước: "Nước ta là nước nông nghiệp... muốn phát triển công nghiệp, phát triển kinh tế nói chung phải lấy việc phát triển nông nghiệp làm gốc, làm chính. Nếu không phát triển nông nghiệp thì không có cơ sở để phát triển công nghiệp vì nông nghiệp cung cấp nguyên liệu, lương thực cho công nghiệp và tiêu thụ hàng hóa của công nghiệp làm ra"⁸. Trong mối quan hệ hữu cơ giữa nông nghiệp và công nghiệp, Người cho rằng: "Phải cải tạo và phát triển nông nghiệp để tạo điều kiện cho việc công nghiệp hóa nước nhà. Phải có một nền nông nghiệp phát triển thì công nghiệp mới có thể phát triển mạnh"⁹. Đồng thời, theo Hồ Chí Minh, ở một nước nông nghiệp với trên 80% dân số là nông dân cần phải giải quyết tốt vấn đề lương thực, vấn đề nông nghiệp, nông thôn và nông dân, có như vậy mới làm cơ sở, nền tảng phát triển kinh tế theo hướng CNH, HĐH. Nếu không nhận thức đúng đắn, đầy đủ vấn đề này theo tư tưởng Hồ Chí Minh, chúng ta dễ mắc phải bệnh chủ quan, duy ý chí, quan liêu, hình thức và sẽ không tránh khỏi những thất bại đáng tiếc.

3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về tính tất yếu của CNH XHCN cũng như CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn vừa phản ánh cơ bản lý luận hình thái kinh tế - xã hội của chủ nghĩa Mác - Lênin vừa đặt nền móng cho sự nghiệp đẩy mạnh CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn, tiền đề quan trọng và cấp thiết để sớm đưa nước ta thoát khỏi tình trạng kém phát triển.

Nội dung cơ bản của CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn được Hồ Chí Minh đề cập trên những hướng chủ yếu:

Một là, trước tiên phải trang bị máy móc cho nông nghiệp, cơ khí hoá sản xuất, điện khí hoá nông thôn. Bởi khi bước vào CNH, HĐH, nước ta ở trong tình

trạng "nông nghiệp thì sản xuất nhỏ chiếm đại bộ phận, kinh tế canh tác vô cùng lạc hậu, công nghiệp thì rất nhỏ bé và lẻ tẻ". Do vậy theo quan điểm của Người, muốn no thì phải sản xuất nhiều gạo, muốn ấm thì phải sản xuất nhiều vải. Muốn có gạo, có vải thì nông nghiệp không thể mãi như hiện nay mà phải có máy móc, phải có nhiều máy móc tốt. Máy móc chính là sản phẩm do quá trình CNH đem lại.

Hai là, chính là do tiến hành CNH mới có thể tạo điều kiện cho nông nghiệp phát triển theo hướng sản xuất lớn, bộ mặt nông thôn đổi mới, văn minh và hiện đại. Muốn vậy phải sắp xếp lại bộ máy quản lý kinh tế nông nghiệp, nông thôn; chuyển đổi sang cơ chế quản lý mới, sắp xếp, phân công lại lao động nông nghiệp, nguồn nhân lực ở nông thôn, phát huy tiềm năng thế mạnh của từng địa phương, vùng miền. Mặt khác, khuyến khích lợi ích các thành phần kinh tế thúc đẩy sản xuất, giải phóng sức lao động, khai thác, sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên đa dạng của Việt Nam.

Ba là, CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn phải gắn việc xây dựng từng bước cơ sở hạ tầng, kinh tế - kỹ thuật vững chắc với xây dựng, củng cố các thiết chế xã hội tương ứng ở nông thôn. Hồ Chí Minh đặc biệt lưu ý đến việc xây dựng các công trình thủy lợi, đê điều, đường giao thông, trạm y tế, trường học... và phong trào áp dụng tiến bộ kỹ thuật mới vào thâm canh gối vụ, tăng năng suất lúa, rau màu, cây công nghiệp...

Mặt khác, Người khuyến khích đẩy mạnh sản xuất hàng tiêu dùng, tiêu thụ công nghiệp ở nông thôn để đáp ứng nhu cầu thiết yếu của nhân dân. Ở tầm vĩ mô, Người trực tiếp chỉ đạo Trung ương, Quốc hội sớm xây dựng và ban hành Luật Hợp tác xã, pháp lệnh thuế nông nghiệp... Đây là những văn bản pháp lý quan trọng trong quá trình phát triển sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới ở nước ta.

Bốn là, xác định xuất phát điểm CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn nước ta ở mức thấp, lại chưa có tiền lệ trong lịch sử, mặt khác quá trình tiến hành CNH, HĐH diễn ra trong hoàn cảnh đất nước bị chia cắt 2 miền, chiến tranh ác liệt. Vì vậy, theo tư tưởng Hồ Chí Minh, cần phải tiến hành CNH, HĐH từng bước vững chắc, đưa miền Bắc đi lên CNXH làm hậu phương lớn chi viện cho miền Nam đánh thắng, tiến tới thống nhất đất nước. Quá trình chỉ đạo thực hiện đòi hỏi phải kiên trì, sáng tạo, bám sát thực tiễn sản xuất, tránh nôn nóng, chủ quan, hình thức, phải hướng vào mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH do Đảng lãnh đạo, có như vậy; sự nghiệp CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn mới có thể thành công.

Năm là, vận dụng sáng tạo quan điểm của V.I. Lênin, khi cho rằng: cách mạng XHCN phải “bắt đầu từ nông dân”, thực chất là cách mạng hoá nông dân, cải tạo nông dân, Hồ Chí Minh quan niệm rất đúng rằng: “dân dĩ thực vi thiên” (dân lấy ăn là trời). Người dạy: “nông dân giàu thì nước ta mới giàu, nông nghiệp nước ta thịnh thì nước ta thịnh”¹⁰. Giải quyết đúng đắn vấn đề nông dân, nông nghiệp, nông thôn chính là điểm quan trọng trên con đường đi lên CNXH ở nước ta. Đồng thời, Người cũng thường xuyên nhắc nhở: nhân dân ta, nhất là nông dân rất tốt, cần cù chịu khó, yêu nước, tin theo Đảng, song do thói quen tập quán sản xuất cũ, tâm lý tiểu nông, lại trải qua bao nhiêu năm áp bức bóc lột của thực dân phong kiến, chưa được tiếp xúc và có thói quen phong cách sản xuất mới. Nên Đảng, Nhà nước phải có chính sách thật tốt để cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân.

4. Quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về công nghiệp hoá, cũng như CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn, từ Đại hội III (1960), Đảng ta đã sớm chủ trương: “... xây dựng một nền kinh tế xã hội chủ nghĩa cân đối và hiện đại, kết hợp với nông nghiệp và lấy công nghiệp nặng làm nền tảng, ưu tiên phát

triển công nghiệp nặng một cách hợp lý, đồng thời ra sức phát triển nông nghiệp và công nghiệp nhẹ, nhằm biến nước ta từ một nước nông nghiệp lạc hậu thành một nước có công nghiệp hiện đại và nông nghiệp hiện đại”¹¹. Theo tư tưởng chỉ đạo của Hồ Chí Minh: “Công nghiệp phải phát triển mạnh mẽ để cung cấp đủ hàng tiêu dùng cần thiết cho nhân dân, trước hết là cho nông dân, cung cấp máy bơm nước, phân hoá học, thuốc trừ sâu... để đẩy mạnh nông nghiệp và cung cấp dần dần máy cày, máy bừa cho hợp tác xã nông nghiệp. Công nghiệp phát triển thì nông nghiệp mới phát triển. Cho nên công nghiệp và nông nghiệp phải giúp đỡ lẫn nhau và cùng phát triển, như hai chân đi khoẻ và đi đều tiến bước sẽ nhanh và chóng đi đến mục đích”¹², chỉ sau một thời gian thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, sản xuất công nghiệp và nông nghiệp đã thu được những kết quả rất lớn, góp phần đắc lực cho công cuộc CNH, HĐH đất nước.

Sau khi hoàn thành cách mạng giải phóng dân tộc (1975), dưới sự lãnh đạo của Đảng, cả nước ta tập trung khôi phục nền kinh tế sau chiến tranh, cải tạo kinh tế, đẩy mạnh phát triển sản xuất công - nông nghiệp, xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật của CNXH. Tại Đại hội VI (12-1986), Đảng ta khởi xướng đường lối đổi mới toàn diện đất nước trước hết là đổi mới tư duy kinh tế, chủ trương tập trung đẩy mạnh thực hiện 3 chương trình mục tiêu về lương thực – thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu, trong đó chương trình lương thực – thực phẩm là quan trọng nhất nhằm trước hết đảm bảo lương thực đủ ăn cho xã hội và có dự trữ một phần. Một trong những vấn đề có tính đột phá lớn trong quá trình phát triển CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn nước ta đó là Bộ Chính trị (Khoá VI) đã ban hành Nghị quyết 10 (5-4-1988) *Về chuyển đổi cơ chế quản lý nông nghiệp*, Nghị quyết đã thiết thực đáp ứng nguyện vọng mong mỏi của dân, được tuyệt đại đa

số nông dân phấn khởi đón nhận. Với chính sách giao ruộng đất ổn định, lâu dài cho các hộ nông dân, thừa nhận hộ gia đình là đơn vị kinh tế tự chủ trong sản xuất kinh doanh, cơ chế mới đã trở thành nguồn động lực kích thích mạnh mẽ sản xuất nông nghiệp, phát triển nông thôn. Bởi vậy đã tạo bước bứt phá ngoạn mục mở đầu sự phát triển mạnh mẽ của nông nghiệp, nông thôn thời kỳ đổi mới (năm 1988 chúng ta còn phải nhập 44 vạn tấn lương thực thì ngay năm sau (1989) nước ta không những đủ lương thực tiêu dùng mà còn có một lượng xuất khẩu gạo đáng kể).

Tại Đại hội VII (6-1991), trong phương hướng đẩy tới một bước CNH, HĐH, Đảng ta xác định phải tiếp tục phát triển mạnh mẽ lực lượng sản xuất, đa dạng hoá các thành phần kinh tế, đồng thời phát triển một nền nông nghiệp toàn diện.

Kế thừa và phát triển chủ trương phát triển nông nghiệp, nông thôn theo hướng sản xuất hàng hóa mà Nghị quyết Đại hội VII đề ra, nhất là Nghị quyết HNTƯ 9 (Khoá VIII), Đại hội VIII của Đảng (6-1996) đã nhấn mạnh tầm quan trọng và sự cần thiết đẩy mạnh CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn, trong đó coi trọng phát triển sản xuất lương thực.

Tiếp đó, Bộ Chính trị (Khoá VIII) ra Nghị quyết số 06/NQ-TW ngày 10-11-1998 *Về một số vấn đề phát triển nông nghiệp và nông thôn*, nhằm làm cho nông nghiệp, nông thôn khắc phục tình trạng yếu kém, lạc hậu để có bước phát triển ổn định và bền vững theo định hướng XHCN. Nghị quyết chỉ rõ: “Coi trọng thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong phát triển nông nghiệp (bao gồm lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp) và xây dựng nông thôn, đưa nông nghiệp và kinh tế nông thôn lên sản xuất lớn là nhiệm vụ cực kỳ quan trọng cả trước mắt và lâu dài, là cơ sở để ổn định tình hình kinh tế, chính trị, xã hội, củng cố liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa”¹³.

Chủ trương đẩy mạnh CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn tiếp tục được Đại hội IX (2001) và Đại hội X (2006) của Đảng bổ sung, hoàn thiện thêm một bước. Để tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ trong sản xuất nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn và nâng cao đời sống nhân dân, Đảng ta khẳng định: “Hiện nay và trong nhiều năm tới, vấn đề nông nghiệp, nông dân và nông thôn có tầm chiến lược đặc biệt quan trọng. Phải luôn luôn coi trọng đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn hướng tới xây dựng một nền nông nghiệp hàng hoá lớn, đa dạng, phát triển nhanh và bền vững, có năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh cao”¹⁴. Trong đó, đối với lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, thúc đẩy nhanh quá trình chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp và kinh tế nông thôn, chuyển mạnh sang sản xuất các loại sản phẩm có thị trường và hiệu quả kinh tế cao; đẩy mạnh thâm canh các loại cây trồng trên cơ sở áp dụng các quá trình sản xuất đồng bộ và tiên tiến, quy hoạch diện tích sản xuất lương thực ổn định, đảm bảo vững chắc an ninh lương thực, phát triển mạnh chăn nuôi theo hướng quy mô lớn, an toàn dịch bệnh và bền vững môi trường, xây dựng các vùng sản xuất nông sản hàng hoá tập trung gắn với việc chuyển giao công nghệ sản xuất, chế biến và bảo quản... Bên cạnh đó, cần phải xây dựng hoàn chỉnh các quy hoạch phát triển nông nghiệp và nông thôn. Thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới nhằm xây dựng các làng, xã, ấp, bản có cuộc sống ấm no, văn minh, sạch đẹp.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn, coi đó là nhiệm vụ trọng tâm của chặng đường đầu tiên của thời kỳ quá độ lên CNXH ở nước ta, đã được Đảng ta vận dụng sáng tạo trong thực tiễn cách mạng Việt Nam. Các nghị quyết chỉ đạo về vấn đề “tam nông” (nông dân, nông nghiệp, nông thôn) đã từng bước hiện thực hoá *Di chúc* mà

Người để lại, như việc miễn giảm thuế nông nghiệp, thu lợi phí, chương trình “điện - đường - trường - trạm” ở nông thôn, ... Việc bổ sung, hoàn thiện Luật Hợp tác xã (sửa đổi), xây dựng các bộ luật về đất đai, tài nguyên môi trường, bảo vệ rừng, về biển, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở (xã, phường, thị trấn)... đã thể hiện sự quan tâm, chăm lo, tạo điều kiện phát triển nông nghiệp, nông thôn mới của Đảng và Nhà nước ta. Qua hơn 20 năm đổi mới, kinh tế nông nghiệp, nông thôn tiếp tục phát triển, đời sống nông dân không ngừng được cải thiện, bộ mặt nông thôn mới thay đổi rõ rệt.

Hiện nay, trước xu thế mở cửa hội nhập, Việt Nam đã tham gia vào Tổ chức thương mại thế giới (WTO), trước tác động của kinh tế thị trường, toàn cầu hoá, vấn đề CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn nước ta đang có những cơ hội, song cũng gặp không ít thách thức. Đặc biệt tình hình gần đây, vấn đề giá cả thị trường, hàng hoá nông sản thực phẩm có những diễn biến phức tạp, tác động lớn đến sản xuất nông nghiệp, đời sống nhân dân gặp không ít khó khăn. Vì vậy, đề quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng ta về đẩy mạnh CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn trong tình hình mới, thiết nghĩ trước hết các cấp ủy Đảng, chính quyền cần nhận thức một cách đúng đắn và đầy đủ về CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn; chẳng hạn như không nên quan niệm CNH, HĐH chỉ là tích tụ ruộng đất xây dựng nhiều nhà máy, công ty sản xuất công nghiệp ở nông thôn, chỉ là “dồn điền đổi thửa”,... mà điều cốt lõi như Đảng ta chỉ rõ đó là phải tập trung giải phóng sức sản xuất, chuyển mạnh sản xuất nông nghiệp sang sản xuất kinh tế hàng hoá có giá trị kinh tế, năng suất chất lượng cao, nâng cao đời sống nhân dân, xây dựng nông thôn hiện đại. Mặt khác, cần bám sát sự chỉ đạo của Trung ương Đảng, Chính phủ để kiểm chế biến động giá cả, ổn định thị trường,

khuyến khích đầu tư sản xuất, tạo việc làm, tăng thu nhập cho nông dân, nhất là địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, địa phương gặp khó khăn, thiên tai bão lụt,...

Vai trò, vị trí, tầm quan trọng của CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn theo tư tưởng Hồ Chí Minh đã được Đảng ta vận dụng sát thực, có hiệu quả trong thời kỳ đổi mới ở nước ta. Khẳng định tầm quan trọng chiến lược của CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn, tại Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 7 (Khóa X), Tổng bí thư Nông Đức Mạnh nêu rõ: “Giải quyết vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn luôn là nhiệm vụ chiến lược của Đảng ta. Trong quá trình công nghiệp hóa đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, nông nghiệp, nông dân, nông thôn tiếp tục giữ vị trí quan trọng: Nông nghiệp là cơ sở, nông thôn là địa bàn, nông dân là lực lượng đông đảo, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững, ổn định chính trị - xã hội và bảo đảm an ninh quốc phòng. Các vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn phải được giải quyết đồng bộ gắn với quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa đất nước”¹⁵.

1. *Lênin Toàn tập*, Tiến bộ, M, 1979, T.44, tr.11

2, 4, 6, 7, 8, 9, 12. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, CTQG, H, 1996, T.10, tr. 13, 40-41, 13, 40-41, 180, 14-15, 544-545

3, 11. Đảng Lao động Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III*, ST, H, 1960, T.I, tr.52-65, 67

5. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, CTQG, H, 1996, T.8, tr.493-494

10. *Sđd*, T.4, tr.215

13. Nghị quyết của Bộ Chính trị *Về một số vấn đề phát triển nông nghiệp và nông thôn*, CTQG, H, 1998, tr.7-8

14. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, CTQG, H, 2006, tr. 190-191

15. *Báo Nhân Dân*, số ra ngày 10-7-2008, tr. 3.